

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

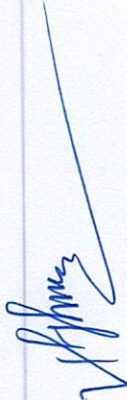
1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: PHÒNG KHÁM ĐA KHOA HỒNG ĐỨC THUẬN VŨ  
2. Địa chỉ: Thôn Trung Hòa, xã Tân Lâm Hương, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.  
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 7 giờ đến 17 giờ 30 hàng ngày. Từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần.  
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: TĂNG

| STT | Họ và tên    | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề * | Phạm vi hành nghề (**)       | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (***) | Vị trí chuyên môn (****)     | Thời gian đăng ký hành nghề tại | Ghi chú *****   |
|-----|--------------|-------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------|-----------------|
| 1   | Hồ Quang Hoà | 004760/HT-CCHN                                  | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | 7h - 11h30; 14h-17h                                   | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | Không                           | (Ghi tên CSKCB) |

Hà Tĩnh, ngày 17 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI LẬP BIỂU

TRƯỞNG PHÒNG KHÁM



Hà Thị Thúy

PHÒNG KHÁM ĐA KHOA  
HỒNG ĐỨC THUẬN VŨ  
Thôn Trung Hòa - Tân Lâm Hương  
TP. Hà Tĩnh

Trần Văn vũ



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: PHÒNG KHÁM ĐA KHOA HỒNG ĐỨC THUẬN VŨ  
2. Địa chỉ: Thôn Trung Hòa, xã Tân Lâm Hương, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.  
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 7 giờ đến 17 giờ 30 hàng ngày. Từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần.  
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: GIÁM

| STT | Họ và tên    | Số giấy phép hành<br>nghề/Số chứng chỉ hành<br>nghề * | Phạm vi hành nghề (**)                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám<br>bệnh (***) | Vị trí chuyên<br>môn (****) | Thời<br>gian<br>đăng ký<br>hành<br>nghề tại<br>cơ sở<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh<br>khác(****<br>**) | Ghi<br>chú****<br>**(Ghi<br>tên<br>CSKCB<br>khác |
|-----|--------------|-------------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| 1   | Đào Xuân Cảm | 0001079/HT-CCHN                                       | Khám bệnh chữa bệnh<br>y học cổ truyền | 7h - 11h30; 14h-17h30; Thứ 2 đến thứ 7                   | Bác sỹ Y học<br>cổ truyền   | Không                                                                                                     |                                                  |

NGƯỜI LẬP BIỂU

Hà Thị Thủy

Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 06 năm 2025

PHÒNG TRUYỀN THÔNG  
HỒNG ĐỨC THUẬN VŨ  
Thôn Trung Hòa - Tân Lâm Hương  
TP. Hà Tĩnh

Trần Văn vũ



DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: PHÒNG KHÁM ĐA KHOA HỒNG ĐỨC THUAN VŨ  
2. Địa chỉ: Thôn Trung Hòa, xã Tân Lâm Hương, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.  
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 7 giờ đến 17 giờ 30 hàng ngày. Từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần.  
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: **TỔNG HỢP**

| STT | Họ và tên           | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề * | Phạm vi hành nghề (**)                            | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (***) | Vị trí chuyên môn (****)                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác(*****) | Chi chú(*****<br>(Ghi tên CSKCB khác |
|-----|---------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|
| 1   | Dương Thị Hồng      | 000052/HT-CCHN                                  | Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa                      | 7h - 11h30; 14h-17h30; Thứ 2 đến thứ 7                | Bác sỹ, phụ trách chuyên môn kỹ thuật của phòng khám     | Không                                                                  |                                      |
| 2   | Trần Văn Vũ         | 000068/HT-CCHN                                  | KB,CB Y học cổ truyền, phục hồi chức năng         | 7h - 11h30; 14h-17h30; Thứ 2 đến thứ 7                | Bác sỹ, phụ trách chuyên môn khoa Phục hồi chức năng     | Thứ 2- thứ 7: 11h40-13h20; 17h30-21h.Chủ nhật, ngày nghỉ lễ:7h00-17h30 | Phòng khám Y học cổ truyền BS Vũ     |
| 3   | Phạm Huy Sơn        | 000470/TNG-CCHN                                 | KB, CB CK Nội, CK Chẩn đoán hình ảnh              | 7h - 11h30; 14h-17h30; Thứ 2 đến thứ 7                | Bác sỹ, Phụ trách chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh         | Không                                                                  |                                      |
| 4   | Nguyễn Thị Chân     | 0000507/HTCCHN                                  | KB,CB CK tai mũi họng                             | 7h - 11h30; 14h-17h30; Thứ 2 đến thứ 7                | Bác sỹ, Phụ trách chuyên khoa tai mũi họng               | Không                                                                  |                                      |
| 5   | Lê Thị Mỹ           | 004589/HT-CCHN                                  | Chuyên khoa xét nghiệm                            | 7h - 11h30; 14h-17h30; Thứ 2 đến thứ 7                | Chuyên khoa xét nghiệm- Phụ trách chuyên khoa xét nghiệm | Không                                                                  |                                      |
| 6   | Nguyễn Thị Việt Hoa | 000216/HT-CCHN                                  | KB,CB CK Nhi                                      | 7h - 11h30; 14h-17h30; Thứ 2 đến thứ 7                | Bác sỹ, Phụ trách chuyên khoa Nhi                        | Không                                                                  |                                      |
| 7   | Trần Đình Cử        | 0002443/HT-CCHN                                 | KB,CB CK Ngoại                                    | 7h - 11h30; 14h-17h30; Thứ 2 đến thứ 7                | Bác sỹ, Phụ trách chuyên khoa Ngoại                      | Không                                                                  |                                      |
| 8   | Trần Hữu Thái       | 005216/HTCCHN                                   | KB,CB CK Y Học cổ truyền                          | 7h - 11h30; 14h-17h30; Thứ 2 đến thứ 7                | Bác sỹ, Phụ trách chuyên khoa Y học cổ truyền            | Không                                                                  |                                      |
| 9   | Bùi Thị Quế         | 000006/HT-CCHN                                  | KB,CB CK Y Học cổ truyền,KBCB CK PHCN             | 7h - 11h30; 14h-17h30; Thứ 2 đến thứ 7                | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền, PHCN        | Không                                                                  |                                      |
| 10  | Nguyễn Thị Hồng Hà  | 0001409/HT-CCHN                                 | KB,CB CK xét nghiệm                               | 7h - 11h30; 14h-17h30; Thứ 2 đến thứ 7                | Bác sỹ KB,CB CK Xét nghiệm                               | Không                                                                  |                                      |
| 11  | Trần Lan            | 000378/HTCCHN                                   | KB,CB Khoa nội                                    | 7h - 11h30; 14h-17h30; Thứ 2 đến thứ 7                | Bác sỹ KB,CB nội khoa                                    | Không                                                                  |                                      |
| 12  | Trần Văn Trọng      | 000670/HT-GPHN                                  | Kỹ thuật Y                                        | 7h - 11h30; 14h-17h30; Thứ 2 đến thứ 7                | Kỹ thuật Y                                               | Không                                                                  |                                      |
| 13  | Lê Đình Thành       | 007463/HT-CCHN                                  | KTV Chẩn đoán hình ảnh                            | 7h - 11h30; 14h-17h30; Thứ 2 đến thứ 7                | Kỹ thuật viên chụp x. quang                              | Không                                                                  |                                      |
| 14  | Nguyễn Thị Hằng     | 007023/HT-CCHN                                  | Điều dưỡng hạng IV                                | 7h - 11h30; 14h-17h30; Thứ 2 đến thứ 7                | Điều dưỡng                                               | Không                                                                  |                                      |
| 15  | Hồ Thị Hương Quỳnh  | 000519/HT-CCHN                                  | Xét nghiệm Y học                                  | 7h - 11h30; 14h-17h30; Thứ 2 đến thứ 7                | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                 | Không                                                                  |                                      |
| 16  | Nguyễn Thị Nga      | 000662/HT-GPHN                                  | Điều dưỡng                                        | 7h - 11h30; 14h-17h30; Thứ 2 đến thứ 7                | Điều Dưỡng                                               | Không                                                                  |                                      |
| 17  | Đặng Thị Hà         | 0001060/HT-CCHN                                 | Thực hiện kỹ thuật chăm cứu,xoa bóp, bấm huyệt    | 7h - 11h30; 14h-17h30; Thứ 2 đến thứ 7                | Y sỹ                                                     | Không                                                                  |                                      |
| 18  | Lâm Thị Tuyết       | 0001361/HT-CCHN                                 | Kỹ thuật viên phục hồi chức năng -Vật lý trị liệu | 7h - 11h30; 14h-17h30; Thứ 2 đến thứ 7                | Kỹ thuật viên                                            | Không                                                                  |                                      |



|    |                      |                 |                                        |                                        |                                               |       |  |
|----|----------------------|-----------------|----------------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------------------------|-------|--|
| 19 | Phạm Thị Thanh Hồng  | 0000836/HT-CCHN | Thực hiện chăm sóc, xoa bóp, bấm huyệt | 7h - 11h30; 14h-17h30; Thứ 2 đến thứ 7 | Y sỹ đa khoa, Y sỹ dinh dưỡng Y học cổ truyền | Không |  |
| 20 | Sư Thị Minh Thủy     | 000719/HT-GPHN  | Điều dưỡng                             | 7h - 11h30; 14h-17h30; Thứ 2 đến thứ 7 | Điều Dưỡng                                    | Không |  |
| 21 | Nguyễn Thị Ngọc Trâm | 000654/HT-GPHN  | Xét nghiệm Y học                       | 7h - 11h30; 14h-17h30; Thứ 2 đến thứ 7 | Kỹ thuật Y                                    | Không |  |
| 22 | Hồ Quang Hoà         | 004760/HT-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh da khoa           | 7h - 11h30; 14h-17h30; Thứ 2 đến thứ 7 | Bác sỹ da khoa                                | Không |  |

NGƯỜI LẬP BIỂU

  
Hà Thị Thủy

Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 06 năm 2025

**PHÒNG KHÁM ĐA KHOA**  
**HỒNG DŨNG THUẬN VŨ**  
Thôn Trung Hòa, Tân Lâm Hương  
TP. Hà Tĩnh  
Tân Xuân Việt